TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 6- LÀO CAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2026/HNGĐ-ST
Ngày 07/5/2026
V/v: *Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 6- LÀO CAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hằng
Bà Nguyễn Thị Kim Khuyên

- Thư ký phiên toà: Ông Phan Hồng Quân – Là thư ký của Toà án nhân Khu vực 6- Lào Cai.

Ngày 07 tháng 5 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 6- Lào Cai xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số 31/2026/TLST- HNGĐ ngày 26/01/2026 về việc: "*Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2026/QĐXX–ST ngày 06 tháng 4 năm 2026; Quyết định hoãn phiên toà số 44/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lý Thị Thu H, sinh ngày 10/7/2003
Số CCCD: 010303007614, cấp ngày 13/5/2021
Địa chỉ: Thôn C xã P, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt;

Bị đơn: Anh La Văn H, sinh 08/02/2003;
Số CCCD: 010203004088, cấp ngày 13/6/2021
Địa chỉ: Thôn T xã P, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt lần thứ hai.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại phiên toà chị Lý Thị Thu H vắng mặt nhưng theo đơn khởi kiện, quá trình tham gia tố tụng tại Toà án nguyên đơn chị Lý Thị Thu H đều trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Thu H và anh La Văn H kết hôn ngày 18/10/2023 tại UBND thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Sau khi kết hôn vợ, chồng chung sống hoà thuận, hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do giữa hai người luôn bất đồng quan điểm sống, anh Hiếu không quan tâm đến cuộc sống gia đình vợ con dẫn

đến vợ, chồng thường xuyên xảy ra cãi nhau, tình cảm vợ chồng rạn nứt không có hạnh phúc, hai người sống không có sự yêu thương, chia sẻ với nhau, không tôn trọng nhau. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra đã được hai bên gia đình can thiệp hòa giải nhiều lần nhưng cuộc sống vợ, chồng vẫn không cải thiện được. Đến đầu năm 2025 chị H và con về bỏ về sống chung cùng ông, bà ngoại tại Thôn Cốc Né, xã Phong Hải, tỉnh Lào Cai và anh chị đã sống ly thân từ đó đến nay. Từ khi vợ chồng ly thân đến nay, chị H và anh H không ai quan tâm đến ai cả về tình cảm và kinh tế. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng giữa chị và anh Hiếu thực sự không còn hạnh phúc. Chị Lý Thị Thu H đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh La Văn H.

Về con chung: Chị và anh Hiếu có với nhau 01 con chung tên La Diệu Quỳnh A, sinh ngày 22/10/2023. Hiện nay cháu đang sống cùng với chị H tại Thôn Cốc Né, xã Phong Hải, tỉnh Lào Cai. Nay ly hôn, do cháu còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên chị đề nghị Toà án xem xét giải quyết cho chị được quyền nuôi dưỡng, chăm sóc cháu La Diệu Quỳnh A cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Chị không yêu cầu anh La Văn H phải cấp dưỡng tiền nuôi cháu La Diệu Quỳnh A.

Về tài sản: Nguyên đơn không đề nghị Toà án giải quyết.

Tại phiên toà anh La Văn H vắng mặt nhưng tại bản tự khai ngày 11/3/2026 anh Hiếu trình bày: Anh thừa nhận về thời gian kết hôn, điều kiện kết hôn như chị Lý Thị Thu H trình bày là đúng. Mâu thuẫn vợ chồng xảy ra là do vợ, chồng còn trẻ suy nghĩ chưa thấu đáo nên phát sinh nhiều mâu thuẫn. Khi mâu thuẫn vợ, chồng xảy ra gia đình hai bên đã khuyên bảo nhưng không đạt kết quả. Nay chị làm đơn ly hôn, anh H xét thấy tình cảm hai bên vẫn còn nên anh không nhất trí ly hôn nhưng nếu chị H vẫn cương quyết ky hôn thì anh không có sự lựa chọn nào khác.

Về con chung: Anh và chị Hiền có 01 con chung là cháu La Diệu Quỳnh A, sinh ngày 22/10/2023. Nếu phải ly hôn do cháu La Diệu Quỳnh A còn nhỏ nên anh nhất trí để chị H trực tiếp nuôi dưỡng cháu.

Về tài sản: Bị đơn không đề nghị Toà án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp: Ngày 15/01/2026 chị Lý Thị Thu H khởi kiện yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 6- Lào Cai giải quyết việc ly hôn và nuôi con với anh La Văn H; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn Tòng Già, xã Phong Hải, tỉnh Lào Cai. Căn cứ vào Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, xác định mối quan hệ pháp luật, nguyên đơn đề nghị Tòa án giải quyết là *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân Khu vực 6- Lào Cai

[2] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên toà bị đơn vắng mặt, mặc dù Tòa án đã triệu tập hợp lệ lần thứ hai. Nguyên đơn vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt. Toà án tiến hành xét xử vụ án theo quy định tại Điểm a, điểm b Khoản 2 Điều 227; Khoản 1, 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự

[3] Nội dung tranh chấp:

[3.1] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Thu H và anh La Văn H tự nguyện kết hôn ngày 18/10/2023 tại UBND thị trấn Nông trường Phong Hải, huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai. Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp. Sau khi kết hôn anh, chị sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chính là do vợ, chồng luôn bất đồng quan điểm sống giữa hai người không có tiếng nói chung, vợ chồng sống không có sự yêu thương, chia sẻ với nhau. Tại đơn xin xác nhận mâu thuẫn vợ chồng thể hiện anh, chị đã sống ly thân từ đầu năm 2025 đến nay. Hội đồng xét xử xét thấy: Hôn nhân giữa chị Lý Thị Thu H và anh La Văn H lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được.Vì vậy, Hội đồng xét xử không chấp nhận ý kiến trở về đoàn tụ của bị đơn anh La Văn H, chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của nguyên đơn chị Lý Thị Thu H. Xử cho chị Lý Thị Thu H được ly hôn với anh La Văn H là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình.

[3.2] Về con chung: Nguyên đơn và bị đơn có với nhau 01 con chung là cháu La Diệu Quỳnh A, sinh ngày 22/10/2023. Nay ly hôn chị H đề nghị Toà án xem xét cho chị được quyền nuôi dưỡng cháu cho đến khi cháu đủ 18 tuổi và không yêu cầu anh Hiểu phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung

Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ thấy rằng từ khi khi vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2025 đến nay, cháu Quỳnh A ở với chị H, chị H một mình nuôi con anh H không chu cấp gì. Tại đơn đề nghị xác nhận của Trưởng thôn và UBND xã Phong Hải xác nhận chị Lý Thị Thu H làm nghề tự do mức thu nhập ở địa phương là 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*)/ngày, chị Hiền đủ điều kiện để nuôi con. Mặt khác, tại bản tự khai ngày 11/3/2026 anh H khai do cháu Quỳnh A còn nhỏ dưới 36 tháng tuổi nên anh H cũng nhất trí để chị H trực tiếp nuôi dưỡng nếu vợ, chồng phải ly hôn. Vì vậy, để đảm bảo cuộc sống cho cháu La Diệu Quỳnh A. Hội đồng xét xử cần chấp nhận ý kiến của nguyên đơn: Giao cháu La Diệu Quỳnh A, sinh ngày 22/10/2023 cho chị Lý Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi là phù hợp với quy định tại các Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân & gia đình.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con: Nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về tài sản: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

[5] Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thượng vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc chị Lý Thị Thu H phải chịu 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28; điểm a Khoản 1 Điều 35; điểm a Khoản 1 Điều 39; Khoản 4 Điều 147; Điểm a, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1; khoản 3 Điều 228 Điều 238; Điều 271; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51; Khoản 1 Điều 56; Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lý Thị Thu H.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị Thu H được ly hôn với anh La Văn H. Quan hệ hôn nhân giữa chị Lý Thị Thu H và anh La Văn H chấm dứt kể từ ngày bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật.

- Về con chung: Giao cháu La Diệu Quỳnh A, sinh ngày 22/10/2023 cho chị Lý Thị Thu H là người trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi. Anh La Văn H không phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

Sau khi ly hôn, anh La Văn H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

2.Về án phí: Chị Lý Thị Thu H phải chịu 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng phí đã nộp là 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Toà án số 0000326 ngày 26/01/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai. Xác nhận chị Lý Thị Thu H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND KV 6- Lào Cai (2);
- Phòng THADS KV 6- Lào Cai(1);
- Các đương sự (2);
- UBND xã Phong Hải(1);
(Kết hôn 18/10/2023)
- Lưu Văn phòng (1),
- Lưu hồ sơ vụ án (1);

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thuý Hằng